

Số: 37/KH-THTBB

Thạch Bàn, ngày 13 tháng 04 năm 2023

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
Năm học 2022 – 2023

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT – BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định đánh giá xếp loại học sinh Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022- 2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2598/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp tiểu học;

Căn cứ Hướng dẫn số 161/PGDĐT ngày 05/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-THTBB ngày 05/9/2022 của Trường Tiểu học Thạch Bàn B về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ hướng dẫn trọng tâm công tác tháng 4 của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Long Biên về việc kiểm tra cuối năm năm học 2022 - 2023;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Thạch Bàn B xây dựng kế hoạch tổ chức Kiểm tra cuối kì II (KTCKIII) năm học 2022 – 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối học kì II nhằm giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Hướng dẫn giáo viên thực hiện ôn tập kiến thức cho học sinh và hoàn thiện công tác kiểm tra đánh giá cuối năm.



- Giúp học sinh ôn lại các nội dung trọng tâm, đảm bảo kiến thức hoàn thành các nội dung kiểm tra theo đúng trình độ, năng lực của từng cá nhân. Rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự học và tham gia học tập thông qua các hình thức học tập khác nhau một cách hiệu quả.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2022 - 2023 được triển khai đến 100% CBGVNV, HS và PHHS.

- Xây dựng, chỉ đạo giáo viên ôn tập và tổ chức kiểm tra đảm bảo công bằng, khách quan. Nội dung ôn tập phải đảm bảo ngắn gọn, đủ kiến thức trọng tâm, dễ ghi nhớ.

- Đối với lớp 1, 2, 3 (Thực hiện theo nội dung Điều 7 của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT)

- Đối với lớp 4, 5 (Thực hiện theo nội dung Điều 10 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT (sửa đổi))

II. NỘI DUNG

1. Thời gian kiểm tra:

1.1. Đối với các khối 1, 2, 3, 4:

TUẦN	MÔN	TIẾT	THỜI GIAN	KHỐI LỚP
31	Tin học	Các tiết Tin học theo TKB các lớp	Từ ngày 17 đến 21/4/2023	Hs khối 3, 4
	Công nghệ	Tiết 3	- 9h40: Thứ Sáu (21/4/2023)	HS khối 3
32	Tiếng Anh	Các tiết Tiếng Anh theo TKB các lớp	Từ ngày 24 đến 28/4/2023	Hs khối 3, 4
	Lịch sử và Địa Lí	Tiết 5	- 14h00: Thứ Tư (26/4/2023)	HS khối 4
	Tiếng Việt (Phân Viết + Đọc hiểu)	Tiết 1 + 2	- 8h00: Thứ Năm (27/4/2023)	HS khối 2, 3
	Tiếng Việt (Phân Viết + Đọc hiểu)	Tiết 1 + 2	- 8h00: Thứ Sáu (28/4/2023)	HS khối 1
	Tiếng Việt (Phân Viết + Đọc hiểu)	Tiết 5 + 6	- 14h00: Thứ Sáu (28/4/2023)	HS khối 4
	Toán	Tiết 3	- 9h40: Thứ Năm (27/4/2023)	HS khối 1
	Toán	Tiết 1	- 8h00: Thứ Sáu (28/4/2023)	HS khối 2

	Toán	Tiết 3	- 9h40: Thứ Sáu (28/4/2023)	HS khối 3
34	Khoa học	Tiết 1	- 8h00: Thứ Ba (9/5/2023)	HS khối 4
	Toán	Tiết 1	- 8h00: Thứ Tư (10/5/2023)	HS khối 4

1.2. Đối với khối 5: (có KH riêng)

Phần KT Đọc tiếng môn Tiếng Việt: thực hiện vào các tiết Tiếng Việt

trong tuần 33.

2. Nội dung, cấu trúc đề KTGK II.

2.1. Nội dung đề kiểm tra dựa theo chuẩn kiến thức kỹ năng cần đạt cuối năm của học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.1.1. Đối với lớp 1,2,3:

Đề bài kiểm tra định kì cuối học kì 2 thực hiện theo Điều 7 của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT phù hợp với yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập (khoảng 50%);

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự (khoảng 30%);

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lí trong học tập và cuộc sống (khoảng 20%).

2.1.2. Đối với lớp 4,5:

Đề bài kiểm tra định kì cuối học kì 2 thực hiện theo Điều 10 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT phù hợp định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

+ Mức 2: Hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

* Lưu ý: Không ra đề kiểm tra vào những nội dung đã điều chỉnh theo công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 với lớp 5.

2.2. Cấu trúc đề KTCKII.

TRU
RIẾU
ĐẠO

- Cấu trúc đề kiểm tra môn Toán: Trắc nghiệm và Tự luận
 - Cấu trúc đề kiểm tra Tiếng Việt: Trắc nghiệm và Tự luận
 + Kiểm tra đọc: GVCN kiểm tra trong quá trình khi dạy các tiết Tiếng Việt trong tuần 33.

+ Kiểm tra đọc hiểu: Trắc nghiệm và tự luận.

+ Kiểm tra viết gồm Chính tả và Tập làm văn: GV đọc cho hs viết Chính tả, học sinh làm ra giấy kiểm tra.

- Cấu trúc đề kiểm tra môn Khoa học, Lịch sử - Địa lí.

- Cấu trúc đề kiểm tra Công nghệ: Thực hành.

- Cấu trúc đề kiểm tra môn Tin học: Lý thuyết và Thực hành.

- Cấu trúc đề kiểm tra môn Tiếng Anh: Kiểm tra nói (phỏng vấn), trắc nghiệm và tự luận.

3. Tổ chức ôn tập, thực hiện chương trình:

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo riêng cho học sinh còn hạn chế; thông báo lịch kiểm tra và phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho học sinh và gia đình các em.

- Việc tổ chức ôn tập cần được thực hiện nhẹ nhàng, ngay trong các tiết học, không giao bài tập về nhà, không soạn bài mẫu bắt buộc học sinh làm quá nhiều bài tập. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, ôn tập theo sách giáo khoa hiện đang sử dụng.

- Nội dung ôn tập: Từ đầu học kì 2 đến hết tuần 32 (trọng tâm từ tuần 19 đến 32)

- Kiến thức trọng tâm:

Khối	Tiếng Việt	Toán
1	<p>* Đọc: 1 trong các bài tập đọc trong sách giáo khoa từ Tuần 27 đến Tuần 32 (từ trang 82 đến trang 135)</p> <p>- Đọc đúng âm, vần, tiếng, từ, câu.</p> <p>- Đọc đúng và rõ ràng đoạn văn hoặc văn bản ngắn. Tốc độ đọc khoảng 40 - 60 tiếng trong 1 phút.</p> <p>* Đọc hiểu:</p> <p>Dựa vào nội dung bài đã cho, làm các bài tập hoặc làm theo yêu cầu:</p> <p>- Tìm tiếng, từ có vần theo yêu cầu.</p>	<p>- Đọc, viết số từ 0 đến 100</p> <p>- Điền số, dấu > , < , = ; + , - , = thích hợp.</p> <p>- Xếp số theo thứ tự: Từ lớn đến bé, từ bé đến lớn, lớn dần, bé dần, tăng dần, giảm dần. Số lớn nhất, bé nhất.</p> <p>- Cộng, trừ (không nhớ) phạm vi 100(tính nhẩm, tính viết).</p> <p>- Phân tích ra số chục và đơn vị.</p>

Khối	Tiếng Việt	Toán
	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh dấu (x) hoặc khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng. - Nói cụm từ thành câu. - Điền thêm âm, tiếng, từ còn thiếu vào ô trống. - Viết câu chứa tiếng có vần đã học. Viết câu với từ cho sẵn. - Nêu cảm nghĩ, cảm nhận của em qua nội dung bài hoặc liên hệ. * Viết: <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập: + Điền âm, vần. + Tìm tiếng, từ có vần cho trước. + Viết 1 câu về một chủ đề đã học. - Viết đúng chính tả đoạn thơ, đoạn văn có độ dài khoảng 30 đến 35 chữ theo hình thức nhìn - viết hoặc nghe - viết trong thời gian 15 phút. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác, khối hộp chữ nhật, khối lập phương. - Các ngày trong tuần lễ; Đồng hồ; Thời gian. - Xăng-ti-mét và các bài tập vận dụng có liên quan. - Bài toán có lời văn: Nắm bắt thông tin ở mỗi bài toán và lựa chọn đúng phép tính để giải quyết vấn đề.
2	<ul style="list-style-type: none"> * Đọc: <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng các tiếng (bao gồm cả một số tiếng có vần khó, ít dùng). Thuộc bảng chữ cái tiếng Việt; biết phân biệt tên chữ cái (a, bê, xê,...) và âm (a, bờ, cờ...) mà chữ cái và con chữ biểu hiện. - Đọc đúng và rõ ràng các đoạn văn, câu chuyện, bài thơ, VB thông tin ngắn. Tốc độ đọc khoảng 60-70 tiếng trong 1 phút. Biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ - Bước đầu phân biệt được lời nhân vật trong đối thoại và lời người kể chuyện để đọc với ngữ điệu phù hợp. - Biết đọc thầm. + Nhận biết được thông tin trên bìa sách, tranh minh họa, tên sách, tên tác giả, nhà xuất bản. 	<ul style="list-style-type: none"> * Ôn tất cả các dạng Toán đã học. <ul style="list-style-type: none"> + Ôn tập về các số trong phạm vi 1000. + Ôn tập về phép cộng, trừ (không nhớ, có nhớ) trong phạm vi 1000. + Ôn tập về phép nhân, phép chia; bảng nhân, chia 2 và 5 + Ôn tập về các đại lượng: thời gian (tháng, ngày, giờ, phút); đo độ dài (km, m) + Ôn về hình học: nhận biết khối trụ, khối cầu. + Ôn về thu thập, kiểm đếm. + Ôn về giải toán có lời văn.

Khối	Tiếng Việt	Toán
	<p>+ Điền được những thông tin quan trọng vào phiếu đọc sách.</p> <p>* Đọc hiểu:</p> <p>Các bài ngoài sách giáo khoa. Dựa vào nội dung bài đã cho, làm các bài tập hoặc làm theo yêu cầu.</p> <p>+ Các kiểu câu: Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm</p> <p>+ Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu phẩy trong đoạn văn.</p> <p>+ Ôn từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.</p> <p>* Viết</p> <p>- Viết thành thạo chữ viết thường, viết đúng chữ viết hoa</p> <p>- Viết hoa chữ cái đầu câu, viết đúng tên người, tên địa lí phổ biến ở địa phương.</p> <p>- Nghe – viết chính tả đoạn thơ, đoạn văn có độ dài khoảng 50-55 chữ, tốc độ khoảng 50-55 chữ trong 15 phút. Viết đúng một số từ dễ viết sai do đặc điểm phát âm địa phương.</p> <p>- Trình bày bài viết sạch sẽ, đúng quy định.</p> <p>+Viết đoạn văn ngắn:</p> <p><i>Quy trình viết</i></p> <p>- Xác định được nội dung bằng cách trả lời câu hỏi: “Viết về cái gì?”; viết nháp; dựa vào hỗ trợ của GV, chỉnh sửa được lỗi dấu kết thúc câu, cách viết hoa, cách dùng từ ngữ.</p> <p>- Viết được 4-5 câu tả một đồ dùng trong gia đình em.</p> <p>- Viết được 4-5 câu kể về việc làm để bảo vệ môi trường.</p>	
3	Đọc:	Ôn tất cả các dạng toán đã học:

Khối	Tiếng Việt	Toán
	<p>Đọc và trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung của các bài đọc từ tuần 28 đến tuần 32</p> <p>Đọc hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bài ngoài sách giáo khoa. Dựa vào nội dung bài đã cho, làm các bài tập hoặc làm theo yêu cầu. - Từ ngữ về giao tiếp, đất nước, lễ hội. - Từ ngữ có nghĩa giống nhau. - Biện pháp so sánh. - Câu: câu kể, câu khiến, câu hỏi, câu cảm. - Đặt và trả lời câu hỏi: Khi nào? Ở đâu? Bằng gì? Để làm gì? - Dấu câu: Dấu ngoặc kép; dấu gạch ngang; dấu hai chấm; dấu phẩy. <p>Viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe viết văn bản mới (thơ hoặc đoạn văn), khoảng 80 - 90 chữ. <p>Viết đoạn văn ngắn theo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một cảnh đẹp của đất nước. - Viết đoạn văn về một nhân vật yêu thích trong câu chuyện đã đọc, đã nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các số trong phạm vi 100 000. - Cộng, trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 100 000. - Tìm thành phần chưa biết của phép tính. - Diện tích hình chữ nhật. Diện tích hình vuông. - Điểm ở giữa. Trung điểm của đoạn thẳng. - Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính. - Vận dụng kiến thức toán đã học để tính toán và giải quyết vấn đề thực tế.
4	<p>* Kiểm tra đọc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc rành mạch, trôi chảy bài tập đọc đã học theo tốc độ quy định khoảng 75 tiếng/ phút; Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc. 	<p>1. Số học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc, viết số số tự nhiên, phân số - So sánh, xếp thứ tự phân số - Tìm thành phần chưa biết của số tự nhiên, phân số

Khối	Tiếng Việt	Toán
	<p>- Hiểu nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.</p> <p>* Luyện từ và câu:</p> <p>- Mở rộng vốn từ: theo chủ điểm Khám phá thế giới và vẽ đẹp muôn màu.</p> <p>- Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu.</p> <p>- Hai kiểu câu khiến và câu cảm.</p> <p>* Kiểm tra viết:</p> <p>- Nghe – viết đúng bài chính tả (tốc độ viết khoảng 90 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức bài thơ (văn xuôi)</p> <p>- Viết được bài văn tả con vật theo nội dung, yêu cầu của đề bài.</p>	<p>- Ôn tập về các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên, phân số</p> <p>- Vận dụng các tính chất giao hoán, kết hợp, một tích chia cho một số... để tính bằng cách thuận tiện</p> <p>2. Đại lượng</p> <p>- Đổi, so sánh các đơn vị đo độ dài và khối lượng, diện tích và thời gian</p> <p>- Các phép tính với các số đo độ dài và khối lượng, diện tích</p> <p>3. Hình học</p> <p>- Ôn tập về cách tính chu vi, diện tích của hình vuông, hình chữ nhật, hình bình hành, hình thoi</p> <p>4. Giải toán có lời văn</p> <p>- Giải toán có lời văn về:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm phân số của một số + Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó. + Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó.
5	<p>* Kiểm tra đọc:</p> <p>- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/ phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2- 3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ;</p> <p>- Hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.</p> <p>* Luyện từ và câu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập các dấu câu đã học. - Phép liên kết câu 	<p>- Cấu tạo STP</p> <p>- Mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, khối lượng, diện tích, thể tích, thời gian.</p> <p>- So sánh số thập phân (Tìm số lớn nhất, nhỏ nhất ...); so sánh số đo thời gian</p> <p>- Viết PS; Hỗn số thành STP.</p> <p>- Cộng, trừ, nhân, chia số TP</p>

Khối	Tiếng Việt	Toán
	<p>- Phân tích cấu tạo câu</p> <p>* Kiểm tra viết:</p> <p>- Nghe – viết đúng chính tả (tốc độ viết khoảng 95 chữ/ 15 phút) không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức bài thơ (văn xuôi)</p> <p>- Viết được bài văn tả người hoặc tả cảnh theo nội dung, yêu cầu của đề bài.</p>	<p>- Nhân, chia nhẩm với 10; 100; 1000; 0,1; 0,01; 0,001.....</p> <p>- Tìm TP chưa biết (x) liên quan đến số TP</p> <p>- Cộng, trừ, nhân, chia số đo thời gian</p> <p>- BT tính diện tích và các yếu tố có liên quan đến hình tam giác, hình thang, hình tròn,</p> <p>- BT dạng diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích HHCN, HLP</p> <p>- Giải toán chuyển động</p> <p>- Tính nhanh có liên quan đến số đo thời gian</p>

*** Môn Khoa học:**

Lớp 4	Lớp 5
<p>1. Vật chất và năng lượng: Ôn các bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Âm thanh - Ánh sáng - Vật dẫn nhiệt, vật cách nhiệt - Bảo vệ bầu không khí trong sạch. <p>2. Thực vật, động vật: Ôn các bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhu cầu nước, ánh sáng, không khí của động vật, thực vật - Sự trao đổi chất của thực vật, động vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Dung dịch - Sử dụng năng lượng gió và năng lượng nước chảy - An toàn và tránh lãng phí khi sử dụng điện - Cơ quan sinh sản của thực vật có hoa - Sự sinh sản của thực vật có hoa - Cây con có thể mọc lên từ 1 số bộ phận của cây mẹ - Đặc điểm của chim và thú - Sự sinh sản của động vật, côn trùng - Sự nuôi và dạy con của 1 số loài thú - Một số biện pháp bảo vệ môi trường. - Tài nguyên thiên nhiên

* Môn Lịch sử và Địa lí:	
Lớp 4	Lớp 5
<p>A. Lịch sử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà Hậu Lê: Trường học, văn học, khoa học thời hậu Lê - Nhà Tây Sơn: Những chính sách về kinh tế của vua Quang Trung - Nhà Nguyễn: Nhà Nguyễn thành lập <p>B. Địa Lí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phố Huế, - Thành phố Hồ Chí Minh - Biển, đảo và quần đảo của nước ta - Dải đồng bằng duyên hải miền Trung 	<p>A. Lịch sử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bến Tre đồng khởi - Nhà máy hiện đại đầu tiên của nước ta - Đường Trường Sơn - Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - Chiến thắng 30/4, hoàn thành thống nhất đất nước - Tiến vào Dinh Độc Lập - Lễ kí Hiệp định Pa – ri - Một số mốc thời gian và sự kiện LS về: Giải phóng SG, mở đường Trường Sơn, Lễ kí Hiệp định Pa – ri, Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn Độc lập.... <p>B. Địa Lí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghiệp - Châu Á (đặc điểm tự nhiên, khí hậu, dân cư....) - Các nước láng giềng của VN - Châu Âu (đặc điểm tự nhiên, dân cư, những sản phẩm nổi tiếng....) - Châu Phi (đặc điểm tự nhiên, khí hậu, dân cư, những công trình kiến trúc nổi tiếng) - Châu Mĩ (Vị trí, địa hình, dân cư...) - Châu Đại Dương và châu Nam Cực - Các đại dương trên TG

*** Môn Công nghệ (lớp 3):**

Chủ đề 2: Thủ công kĩ thuật

- Bài 7: Làm đồ dùng học tập.
- Bài 8: Làm biển báo giao thông.

4. Tổ chức trông – chấm:

- GV các khối thực hiện coi và chấm chéo bài KT trong khối. (Theo bảng phân công trông, chấm)
- Các môn còn lại GV chủ động tổ chức KT và đánh giá HS theo lịch.

- Các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh khối 5 tổ chức phối hợp với GV THCS Thạch Bàn, giám sát TH Long biên theo công văn chỉ đạo PGD. Phân công cụ thể lịch kiểm tra, GV trông, chấm gửi PGD, THCS Thạch Bàn, TH Long Biên phối hợp thực hiện, giám sát. *(theo KH riêng)*

5. Phân công nhiệm vụ.

*** Đối với Ban giám hiệu:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối năm, tổng hợp ngân hàng đề và thống nhất với khối chuyên môn đề ra đề kiểm tra đánh giá cuối năm.

- Phân công giáo viên coi chấm.

- Kiểm tra việc thực hiện của GV- HS các lớp trong quá trình kiểm tra.

- Nhận báo cáo về tình hình các lớp, số lượng học sinh tham gia kiểm tra sau khi các buổi kiểm tra kết thúc.

- Giải quyết các tình huống phát sinh (nếu có) trong quá trình kiểm tra.

*** Đối với giáo viên chủ nhiệm các lớp và giáo viên bộ môn:**

- Thông báo đến PHHS và học sinh thời gian kiểm tra cuối năm.

- Xây dựng ngân hàng đề dựa trên ma trận đề của khối chuyên môn.

- Tổ chức ôn tập cho học sinh theo nội dung kiến thức trọng tâm.

*** Đối với giáo viên làm nhiệm vụ trông, chấm:**

- Quản lý lớp học trong quá trình kiểm tra. Lưu ý nhắc học sinh khi còn 15 phút làm bài.

- Thực hiện trông kiểm tra theo quy định.

- GV làm nhiệm vụ chấm thi thực hiện theo chỉ đạo của BGH: nhận bài, chấm bài, thống kê, đánh giá để rút kinh nghiệm.

6. Trả bài cho HS và PHHS xem: Sau khi BGH duyệt.

7. Thu lại bài HS theo thứ tự abc... Nộp theo BGH theo lịch.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, triển khai và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện của tổ chuyên môn, giáo viên theo đúng kế hoạch đã xây dựng.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cuối kì II các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học (lớp 4,5), Lịch sử và Địa lí (lớp 4,5), Công nghệ (lớp 3).

- Giám sát các buổi kiểm tra nhằm đảm bảo khách quan, công bằng theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả đánh giá KTCKII của học sinh khối 1,2,3,4,5.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức KTCKII.

- Phản ánh về Phòng GD&ĐT những vấn đề còn vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

2. Tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch hướng dẫn học sinh ôn tập và kiểm tra định kỳ cuối học kì II, năm học 2022 – 2023 của nhà trường, tổ trưởng chuyên môn xây dựng nội dung ôn tập, thống nhất trong tổ chuyên môn và gửi Ban giám hiệu duyệt.

- Chỉ đạo giáo viên trong tổ ôn tập cho học sinh theo kế hoạch và nội dung ôn tập đã xây dựng.

- Phản ánh về Ban giám hiệu những vấn đề vướng mắc của tổ trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

3. Giáo viên

- Căn cứ Kế hoạch hướng dẫn học sinh kiểm tra định kỳ cuối học kì II năm học 2022 - 2023 của nhà trường và nội dung ôn tập của tổ, xây dựng nội dung hướng dẫn ôn tập, triển khai tới học sinh và cha mẹ học sinh.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác điểm và nhận xét đánh giá học sinh đúng thời gian quy định. Thực hiện chính xác, đúng hạn các thống kê kết quả KTCKII theo mẫu của trường và Phòng Giáo dục - Đào tạo.

- Thực hiện đúng quy chế giám sát KTCKII, chấm bài KTCKII theo quy định của nhà trường.

- Phản ánh về tổ trưởng chuyên môn những vấn đề vướng mắc của cá nhân trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

4. Phụ huynh học sinh

- Đôn đốc, kiểm tra con em ôn tập theo hướng dẫn của GVCN để kiểm tra đạt kết quả tốt nhất.

Trên đây là Kế hoạch KTCKII năm học 2022-2023 của trường tiểu học Thạch Bàn B, đề nghị cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có vướng mắc, phát sinh, các bộ phận, cá nhân báo cáo kịp thời về Ban Giám hiệu để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTCM, GV: để t/h;
- HS, PHHS: để phối hợp;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hương